

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin
Năm học 2018 – 2019

Căn cứ Công văn số 4049/BGDDT-CNTT ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2018 - 2019;

Thực hiện Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo năm học 2018 - 2019 tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Căn cứ Công văn số 3330/GDDT-CNTT ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2018 - 2019;

Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2018 - 2019 với những nội dung cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu, định hướng

Năm học 2018 - 2019 cũng là năm học đầu tiên ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh cùng thành phố triển khai Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành Đô thị Thông minh giai đoạn 2017 - 2020 tầm nhìn đến năm 2025” của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GD&ĐT giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025” và Quyết định số 6200/QĐ-BGD&ĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT phê duyệt kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2016 - 2020 của Bộ GD&ĐT đồng thời triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Đề án số 1020/GDDT-TTTT ngày 31/3/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về “Phát triển và ứng dụng CNTT&TT trong ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020”.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

Tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung ngành giáo dục và đào tạo thành phố. CSDL đảm bảo tính chính xác và đầy đủ cho các bậc học giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông. Đảm bảo 100% đơn vị, cơ sở giáo dục có phần mềm quản lý trường học trực tuyến và CSDL của các hệ thống phải được tích hợp trong hệ thống CSDL dùng chung của ngành giáo dục và đào tạo.

Đảm bảo 100% đơn vị, cơ sở giáo dục có cổng thông tin điện tử và cổng thông tin điện tử cần đáp ứng các yêu cầu về mặt nội dung, kỹ thuật theo văn bản số 3082/GDDT-TTTT ngày 13/9/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức, xây dựng và vận hành trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của đơn vị giáo dục. Cổng thông tin điện tử của các đơn vị, cơ sở giáo dục phải được tích hợp trong hệ thống Cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ: <http://pgdtanbinh.hcm.edu.vn>

Hệ thống công thông tin điện tử của các đơn vị cần được sử dụng một cách thiết thực và hiệu quả.

1. Đầu tư triển khai giải pháp trường học điện tử, lớp học điện tử, từng bước xây dựng mô hình giáo dục thông minh phù hợp với định hướng phát triển của giáo dục thành phố trong tổng thể đề án Đô thị thông minh của thành phố.

2. Đẩy mạnh công tác ứng dụng CNTT&TT trong công tác cải cách hành chính trong đó tập trung xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc liên thông từ Phòng Giáo dục và Đào tạo đến các đơn vị trực thuộc.

3. Tiếp tục tổ chức, cập nhật, xây dựng những chương trình tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng CNTT&TT trong giáo dục theo chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo đồng thời định hướng theo chuẩn CNTT quốc tế nhằm nâng cao hiệu quả việc ứng dụng CNTT&TT trong dạy - học.

4. Xây dựng các sân chơi công nghệ dành cho giáo viên và học sinh nhằm nâng cao hiệu quả việc dạy và học tích hợp CNTT&TT theo định hướng gắn với thực tiễn và nghiên cứu khoa học như sân chơi “Giáo viên sáng tạo trên nền tảng CNTT”, sân chơi Giờ lập trình – Hour of Code..., sân chơi SROBOT; Dự án “Tăng cường kỹ năng CNTT cho giới trẻ hội nhập và phát triển - YouthSpark Digital Inclusion”

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Củng cố đội ngũ cán bộ phụ trách CNTT

Mỗi đơn vị trường học: phân công lãnh đạo nhà trường và viên chức CNTT đảm nhận vị trí việc làm CNTT (theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập) làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT của đơn vị.

2. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục

2.1 Xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành

Các đơn vị giáo dục có thể sử dụng hệ thống các phần mềm trực tuyến đã được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định để cập nhật, cung cấp thông tin về giáo dục, cụ thể: hệ thống thông tin quản lý giáo dục Quảng Ích, hệ thống quản lý nhà trường SMAS của Viettel, hệ thống quản lý nhà trường của Vietschool. Hệ thống được vận hành tại địa chỉ: htt.hcm.edu.vn

Các đơn vị lựa chọn và chỉ sử dụng 01 hệ thống phần mềm trong 3 hệ thống phần mềm đã được thẩm định trên. Những đơn vị sử dụng các phần mềm quản lý trường học khác phải báo cáo và được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định (Trung tâm Thông tin và Chương trình Giáo dục) để đảm bảo CSDL phải được đồng bộ và cập nhật trong hệ thống CSDL dùng chung của ngành giáo dục và đào tạo thành phố. Yêu cầu các đơn vị trường học (không phân biệt công lập và ngoài công lập) phải nhập dữ liệu và dữ liệu quản lý trường học phải đảm bảo tính chính xác và đầy đủ.

Trong quá trình triển khai các hệ thống thông tin quản lý tập trung, các cơ sở giáo dục phải làm chủ sở hữu cơ sở dữ liệu giáo dục phục vụ cho công tác quản lý giáo dục. Không cho phép các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp sở hữu và khai thác tài sản dữ liệu giáo dục vào bất kỳ mục đích nào khi chưa được phép của cơ quan quản lý.

Trên cơ sở hệ thống CSDL dùng chung của ngành giáo dục và đào tạo thành phố Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các đơn vị cung cấp phần mềm xây dựng các giải pháp đồng bộ dữ liệu vào hệ thống CSDL toàn ngành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2 Triển khai hiệu quả hệ thống Cổng thông tin điện tử

Cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo là kênh thông tin chính thức của ngành giáo dục và đào tạo; là môi trường truyền tải các thông tin, quản lý, điều hành và là môi trường tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà Nước và của ngành giáo dục đào tạo. Cổng thông tin điện tử ngành giáo dục và đào tạo đồng thời tích hợp hệ thống cổng thông tin điện tử của các đơn vị, cơ sở giáo dục trên địa bàn quận.

Đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục phải có cổng thông tin điện tử và cổng thông tin điện tử phải được tích hợp trong hệ thống cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo. Cổng thông tin điện tử của các đơn vị phải được sử dụng một cách thực chất và hiệu quả.

Cổng thông tin điện tử của các cơ sở giáo dục cần xây dựng và phát triển, vận hành theo đúng hướng dẫn tại văn bản số 3082/GDDT-TTTT ngày 13 tháng 9 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức, xây dựng và vận hành trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của đơn vị giáo dục. Đặc biệt, trang thông tin điện tử của các đơn vị, cơ sở giáo dục cần áp dụng công nghệ, tiêu chuẩn, giải pháp:

- ✓ Giải pháp kỹ thuật hỗ trợ người dùng truy cập từ các thiết bị di động.
- ✓ Giải pháp cho phép chia sẻ nội dung RSS (Really Simple Syndication)

Các đơn vị sử dụng hệ thống Cổng thông tin điện tử do Sở Giáo dục và Đào tạo cung cấp đều đã được áp dụng các công nghệ, tiêu chuẩn trên.

Các đơn vị, nhà trường cần ban hành quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống. Đảm bảo hệ thống vận hành an toàn, an ninh thông tin. Có các hình thức khen thưởng các đơn vị, cá nhân làm tốt đồng thời có các biện pháp chế tài đối với các đơn vị, cá nhân chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2.3 Triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử (e-office)

Các cơ quan, trường học có chế độ cập nhật thông tin đảm bảo tối thiểu hai lần một ngày (buổi sáng: trước 8 giờ; buổi chiều: trước 5 giờ) thông qua hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc cũng như kênh thông tin: Cổng thông tin điện tử của ngành và thư điện tử (e-mail) của đơn vị. Các cơ quan, trường học cũng cần tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong công tác quản lý, điều hành và thông tin liên lạc của đơn vị mình. Đảm bảo chế độ thông tin chính xác và kịp thời. Đảm bảo 100% các đơn vị, cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị có địa chỉ thư điện tử tên miền giáo dục (...*@hcm.edu.vn..., ...*@...edu.vn, ...@moet.edu.vn hoặcsgddt@tpcm.gov.vn) để sử dụng trong công tác, khuyến khích các đơn vị cung cấp thư điện tử tên miền giáo dục cho giáo viên và học sinh. Thường xuyên sử dụng và sử dụng có hiệu quả hộp thư điện tử. Không sử dụng thư điện tử tên miền xã hội (...@gmail, ...@yahoo,...) trong quan hệ công tác.

2.4 Tăng cường sử dụng phần mềm quản lý trong nhà trường và sử dụng sổ điện tử trong quản lý và lưu trữ

Năm học 2018 - 2019, Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị tăng cường sử dụng các loại sổ sách điện tử, 100% các trường phổ thông sử dụng Sổ gọi tên ghi điểm điện tử và các loại sổ sách điện tử khác theo hướng dẫn của các phòng ban Sở Giáo dục và Đào tạo.

2.5 Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Trên môi trường Cổng thông tin điện tử, các cơ sở giáo dục cần cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công phục vụ phụ huynh, học sinh, một số dịch vụ cụ thể: Dịch vụ xét tuyển học sinh đầu cấp như cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, nộp hồ

sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả qua mạng...

- Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến cần được triển khai một cách tích cực và hiệu quả trên cơ sở định hướng tăng dần tỷ trọng dịch vụ công mức độ 3, 4.

2.6 Tổ chức và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm và hệ thống thông tin của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tiếp tục sử dụng và khai thác có hiệu quả các phần mềm đã được Bộ GD&ĐT cung cấp miễn phí dùng thống nhất trên toàn quốc, cụ thể:

- Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ. Hệ thống đã được chuyển giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh quản trị, vận hành và khai thác. Địa chỉ hệ thống:

<http://phocapgiaoduc.hcm.edu.vn>

- Cổng thông tin điện tử của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <https://moet.gov.vn>
- Cổng thông tin thi và tuyển sinh của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <https://thituyensinh.vn>
- Kho bài giảng e-learning tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>

3. Ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy và học

Việc ứng dụng CNTT&TT đổi mới phương pháp dạy - học cần được thực hiện một cách sáng tạo và thiết thực theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT vào từng môn học để nâng cao hiệu quả bài giảng. Giáo viên sử dụng thành thạo các thiết bị dạy học hiện đại, các phần mềm trình chiếu, kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học, đồng thời ứng dụng các công cụ trực tuyến nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý lớp học, tương tác với học sinh trong lớp học.

Để việc ứng dụng CNTT&TT trong giáo dục đạt hiệu quả cao, thủ trưởng các đơn vị, giáo viên cần thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

- Tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục nhằm nâng cao năng lực và ứng dụng CNTT&TT trong giáo dục theo chuẩn năng lực CNTT của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên thành phố theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông đồng thời định hướng theo chuẩn CNTT quốc tế.

- Tích cực tham gia các sân chơi công nghệ: sân chơi “Giáo viên sáng tạo trên nền tảng công nghệ thông tin”; Sân chơi công nghệ dành cho học sinh với phương pháp giáo dục STEM như sân chơi “Giờ lập trình - Hour of code”, Thiết kế Kodu Lab, sân chơi SROBOT với chủ đề “Chơi vui robot – Học tốt Pascal” dành cho học sinh THCS, THPT.

4. Xây dựng mô hình giáo dục điện tử, trường học điện tử (mô hình giáo dục thông minh)

Việc triển khai mô hình giáo dục điện tử, trường học điện tử theo mô hình giáo dục giáo dục thông minh đảm bảo nguyên tắc ứng dụng CNTT&TT một cách hiệu quả, thiết thực, nhằm hiện đại hóa công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy - học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Mô hình trường học điện tử bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

- Hạ tầng và trang thiết bị CNTT phục vụ quản lý và dạy - học gồm: mạng LAN, Internet tốc độ cao, mạng không dây (wifi), phòng máy tính, máy tính phục vụ quản lý, máy tính phục vụ chuyên môn, máy in, webcam/camera, thiết bị trình chiếu (màn chiếu, màn hình)... và một số trang thiết bị tiên tiến, được bố trí trong phòng có đủ diện tích, ánh sáng và bàn ghế, tiện nghi phục vụ phù hợp.

- Hệ thống phần mềm ứng dụng CNTT trong quản lý giáo dục gồm:
 - + Website trường học để cung cấp, công khai thông tin ra xã hội; cung cấp các dịch vụ công trực tuyến tới phụ huynh, học sinh.
 - + Sử dụng thư điện tử trao đổi thông tin quản lý và dạy - học.
 - + Sử dụng phần mềm quản lý nhà trường trực tuyến, gồm: quản lý hành chính điện tử (e-office), quản lý học sinh, quản lý giáo viên, quản lý các kỳ thi, xếp thời khóa biểu, quản lý tài chính, quản lý cơ sở vật chất, thư viện điện tử... Ứng dụng sổ điện tử, học bạ điện tử. Dữ liệu các hệ thống cần được đồng bộ và cập nhật trên hệ thống CSDL dùng chung của ngành giáo dục và đào tạo thành phố.
- Ứng dụng CNTT&TT đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, gồm: sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học hiện đại, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo, phần mềm mô phỏng; ứng dụng một cách có hiệu quả hệ thống ứng dụng dạy - học thông minh, hiện đại; ứng dụng kho bài giảng e-Learning, sách điện tử, sách giáo khoa điện tử đổi mới phương pháp dạy - học; ứng dụng hệ thống đánh giá người học trực tuyến...
- Không ngừng nâng cao nhận thức, năng lực ứng dụng CNTT của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên theo hướng chuẩn hóa và chuyên nghiệp, từng bước đạt chuẩn quốc tế.
- Ban hành hệ thống quy chế quản lý, vận hành, duy trì và ứng dụng các hệ thống CNTT trong nhà trường một cách khoa học và hiệu quả.

5. Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng và thiết bị CNTT

Việc đầu tư hạ tầng CNTT cần tập trung cho các nhiệm vụ:

- Đảm bảo 100% các đơn vị, cơ sở giáo dục được kết nối cáp quang Internet. Khuyến khích nhà trường sử dụng Internet đồng thời của nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định dịch vụ Internet. Dung lượng các đường truyền đảm bảo việc thực hiện các ứng dụng trực tuyến trên môi trường internet phải ổn định, đáp ứng yêu cầu truy cập với dung lượng cao trong các hoạt động giáo dục trong nhà trường.
- Trang bị đủ thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành: mỗi trường trang bị ít nhất 02 bộ máy tính, 01 máy in và 01 webcam. Mỗi tổ bộ môn trong trường có máy tính dùng riêng.
- Trang bị thiết bị CNTT phục vụ dạy - học. Đảm bảo đủ máy tính phục vụ dạy - học môn Tin học (tiểu học đạt tỷ lệ 24 học sinh/1 máy tính, trung học cơ sở đạt tỷ lệ 16 học sinh/1 máy tính và trung học phổ thông đạt tỷ lệ 12 học sinh/1 máy tính). Các phòng máy tính phục vụ dạy học phải được nối mạng Internet. Rà soát và có kế hoạch đầu tư, nâng cấp cấu hình hệ thống máy tính phục vụ công tác quản lý, điều hành cũng như máy tính phục vụ việc dạy và học. Các đơn vị có thể vận dụng hình thức thuê dịch vụ CNTT (theo QĐ số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ Tướng Chính phủ Quy định thí điểm thuê dịch vụ CNTT trong cơ quan nhà nước) để thực hiện việc nâng cấp, xây dựng các phòng máy tính cũng như các thiết bị CNTT khác trong hoạt động giáo dục trong nhà trường. Việc đầu tư hạ tầng CNTT cần đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, đảm bảo tính sư phạm, có sự đồng thuận của phụ huynh học sinh và có sự phê duyệt của cấp có thẩm quyền.
- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh nhằm nâng cao nhận thức của người dùng cũng như kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận huyện

Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức đánh giá việc triển khai nhiệm vụ CNTT đối với các đơn vị trực thuộc và báo cáo sơ kết công tác thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2018 - 2019 lần thứ 1 (kết thúc học kỳ I năm học 2018 - 2019) và gửi báo cáo sơ kết về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10/01/2019. Báo cáo tổng kết công tác ứng dụng CNTT năm học 2018 - 2019 gửi về Sở trước ngày 10/6/2019 để Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo với Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng như có căn cứ đánh giá thi đua về lĩnh vực công tác Ứng dụng CNTT&TT trong giáo dục của các quận huyện.

2. Các trường học và các đơn vị trực thuộc

Các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở ban hành kế hoạch triển khai dựa trên kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2018 - 2019.

Phòng giáo dục và Đào tạo sẽ trực tiếp đánh giá kết quả triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2018 - 2019 của các đơn vị trường học.

Việc triển khai nghiêm túc nhiệm vụ CNTT năm học sẽ góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chung của Ngành giáo dục và Đào tạo thành phố năm học 2018 - 2019, vì vậy Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị hiệu trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện những nội dung công việc theo kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo (Thầy Khánh-Tổ Phổ thông) để được hướng dẫn, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- TTTT&CTGD;
- TT.UBND/Q;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Khắc Huy